

## PARIS CHIỀU SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

Chiều ngày 24-05-2015, buổi Sinh Hoạt Văn Học Nghệ Thuật do Câu Lạc Bộ Văn Hóa Việt Nam Paris tổ chức tại Cergy, trong tinh thần họp bạn thân mật với số người tham dự phần đông là những khuôn mặt quen thuộc trong giới sinh hoạt Văn Hóa và Cộng Đồng người Việt ở Paris.

Mở đầu chương trình vào lúc 15 giờ, kỹ sư Lê Minh Triết phụ trách nghi lễ chào Quốc ca & Quốc kỳ và một phút mặc niệm. MC, Họa sĩ Nguyễn Đức Tăng giới thiệu chương trình. Chủ tịch CLBHVN Paris, nhà thơ Đỗ Bình chào mừng sự hiện diện của các bạn và cho biết nhạc sĩ Lê Mộng Nguyên đang nằm bệnh viện. Tiếp theo Thi sĩ Phương Du, BS Nguyễn Bá Hậu, 92 tuổi, vị niên trưởng của CLB khai rượ Champagne Chúc Mừng Sự Họp Mặt của Các Bằng Hữu Văn Nghệ. Nhà thơ Phương Du đọc bài thơ đặc ý của mình Bả Hư Vinh: *"Bao người mắc phải bả hư vinh, Chém giết gạt lờng phải chiến chinh. Kẻ sính độc tài ham súng lệnh. Người say đàn áp thích chiêu binh..."* và ông phát biểu: *"Chúng ta cần phân biệt thế nào là vinh quang thật (chân vinh) và hư vinh. Vừa rồi ở đài truyền hình VTV4 có cho phát hình sự chiến thắng của quân đội CS và họ tuyên bố cho đó là vinh quang. Theo ý tôi thì không phải là vinh quang, đó chỉ là một thứ hư vinh. Trong trường họp vinh quang có ý nghĩa cao cả chẳng hạn như Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung chiến thắng được quân Tàu xâm lăng mới được gọi là vinh quang, còn ở đây chỉ là một cuộc nội chiến. Đã là một cuộc nội chiến rồi thì làm gì có vinh quang nữa. Đó là một tai họa khôn nạn cho dân tộc, kẻ thắng cũng như kẻ bại đáng lẽ cùng là anh em phải thương yêu nhau thì họ đã hiểu sai nghĩa và quên lời trong ca dao nói rằng: Nhiều điều phủ lấy giá gương, Người trong một nước phải thương nhau cùng".*

Trong phần Tác phẩm và Tác giả, nhà thơ Đỗ Bình đã giới thiệu Văn Thi sĩ Thái Quốc Mưu đồng thời thay mặt tác giả tặng sách cho các Văn Thi hữu hiện diện. Ông cho biết: *"Thơ Đường của Thái Quốc Mưu dễ cảm vì ngôn ngữ thơ có tìm tòi mới lạ, không bị đóng khung bởi những từ cổ điển hàn lâm gò bó trong niêm luật, dù rằng tác giả rất tôn trọng luật. Ngôn ngữ thơ của Thái Quốc Mưu là tiếng lòng nên đã thoát ra ngoài, nhiều góc cạnh, rất đa dạng, đầy chất sáng tạo".* Tiếp theo Bác sĩ Nguyễn Bá Linh đọc tiểu sử của tác giả Thái Quốc Mưu. Nhà thơ Từ Thạch đã trích trong thi tập, đọc lời dẫn nhập của Thi sĩ Hà Thượng Nhân. GSTS âm nhạc Quỳnh Hạnh tự chọn và diễn đọc bài thơ Đường "Đón Xuân" của Thái Quốc Mưu, sau đó Thi sĩ Phương Du cảm nhận bài Đường thi: *"Nét bút câu thơ trải*

mấy vắn, Yêu đời yêu cả mảng tình xuân, Mẹ cha tu đức, trời ban lộc. Tiên tổ hãm mình, cháu thụ ân... Đây là bài thơ giàu vắn, đúng niêm luật, đối thanh đối ý rất chỉnh. Về phần nội dung, ý thơ của ông rất đẹp; Nó đáp đúng mục đích cao quý của thơ Đường là "Dĩ thơ tải đạo" cũng như trong bài "Tự Hào 2", tác giả đã viết: Câu thơ đánh vỡ phùng chai đá. Ngọn bút xoạc banh lũ mặt chì. Cái bả hư danh không ngó đến. Con đường ô trọc chẳng thèm đi". Nhà thơ Đỗ Bình cũng cho biết thêm về Cố Thi sĩ Hà Thượng Nhân : "Ông là một người rất phóng khoáng, nổi tiếng giỏi văn, thơ từ trước năm 75 và sau này ở hải ngoại. Trong những buổi họp Thơ mà tôi được dịp hội ngộ nhiều lần với thi sĩ Hà Thượng Nhân ở Cali, Thi sĩ thường kể cho các bạn thơ nghe về thi ca Trung Hoa và Việt Nam, trong đó có những bài thơ nổi tiếng thật hay được người đời ca tụng của những danh sĩ đời Đường, cũng như Việt Nam nhưng sai luật. Không phải những thi sĩ đó không biết luật, nhưng họ đã cố tình viết theo dòng cảm hứng của mình để diễn tả hồn thơ". Nhà thơ Đỗ Bình rất đồng ý những quan niệm phóng khoáng đó, ông nói : "Có những bài thơ nổi tiếng tuy sai luật, sai niêm nhưng họ vẫn là những danh sĩ, họ không còn ở trong khung nhất định mà bước ra ngoài như một danh thủ piano, những ngón tay không nhấn theo thứ tự mà lướt nhẹ trên cung bậc phiếm đàn để diễn tả hồn nhạc phẩm, niêm và luật trong thơ cũng thế tự chung chỉ là do con người đặt ra mà thôi ".

Tiếp theo phần Tác phẩm và Tác giả, BS Phạm Đăng Thiện bút danh Phạm Đăng trình bày những nhạc phẩm của mình qua tiếng đàn piano. Bài thơ Trắng Chiều Đông và Khách Quê của nhà thơ Đỗ Bình được phổ nhạc rất tuyệt vời như một sự cảm thông của hai tâm hồn đồng điệu. Tiếng nhạc du dương, giọng ca trầm ấm làm cho tâm hồn người nghe phải có lúc ngậm ngùi buồn nhớ quê hương. Ngoài ra nhạc sĩ Phạm Đăng còn trình bày thêm một số những nhạc phẩm khác trong đó có bài Sérénade của Schubert, lời viết Phạm Duy.

Tiếp tục chương trình, nhà thơ Đỗ Bình giới thiệu ý nghĩa và nét đẹp bài thơ Nhật Nhòa Tình Xưa của Văn Thi sĩ Nguyễn Thị Ngọc Dung: "Như chúng ta đã biết Tạp chí Cỏ Thơm là tạp chí chuyên về văn học nghệ thuật. Ở Paris rất nhiều trong nhóm anh em chúng ta đã lâu năm cộng tác với Cỏ Thơm. Năm 2009, nhân dịp tổ chức buổi sinh hoạt Thu Tao Ngộ, vị chủ nhiệm tạp chí nhà văn cũng là nhà thơ Nguyễn Thị Ngọc Dung đã qua Paris tham dự, chị cũng được biết là hôm nay chúng ta tổ chức sinh hoạt. Bài thơ Trắng Ngàn Tuyết Roi được nhạc sĩ Huy Thạch phổ nhạc rất hay, lấy tên Nhật Nhòa Tình Xưa, là một tâm sự thật của nữ sĩ Nguyễn Thị Ngọc Dung. Tôi là một trong những người có may mắn được quen biết nên hiểu được tâm tình ẩn dụ trong thơ, tác giả đã viết trong tâm trạng đầy cảm xúc chân thành về mối tình đầu đời, bài thơ tuân theo dòng tâm cảm nên rất hay". Mây Thu đại diện cho tạp chí Cỏ Thơm ở Paris đọc bài thơ, MC Nguyễn Đức Tăng dẫn ngâm, nghệ sĩ Thúy Hằng trình bày ca khúc, Đỗ Bình đệm đàn piano. Thơ Nhạc là

tiếng lòng thôn thức của tâm hồn, cảm xúc dạt dào chân thật bất chợt tuôn ra thơ sẽ thăng hoa.

*Chiều đi trong tuyết mịn màng  
Mưa hoa trắng đổ ngai ngừng đường xa  
Rừng buồn đông nhớ bao la  
Sông thương xuôi tiếc chảy qua mạch hồn*

.....

*Chợt nghe mận đặng môi rung  
Giọng ca nức nở tơ chùng tiếng ngân  
Lệ mi nhòa nhạt bao lần  
Tình xưa tan tác trắng ngần tuyết rơi.*

Rượu Champagne lại được mở ra uống thay cho lời nói, trước lời của người Nhạc sĩ từ đất Mỹ phương xa đến Paris hội ngộ và tâm tình cùng các bạn, trong số người quen biết cũ hiện diện hôm nay ngoài Đỗ Bình và Thúy Hằng, còn có hai người bạn học thuở còn học trò là Nhà Nghiên cứu, biên khảo về Phật Giáo Minh Nhật và TS Võ Hùng Anh. Nhà thơ Đỗ Bình đã giới thiệu vài nét về Nhạc sĩ Vũ Thành An. Nhạc sĩ Vũ Thành An gương mặt trong sáng, ánh mắt hiền hậu, giọng nói trầm ấm, khiêm tốn gửi lời tâm tình: *"Không biết phải dùng chữ gì để diễn tả nhưng được tham dự buổi họp mặt hôm nay với các anh chị, An có cảm giác đặc biệt lắm, rất là xúc động, cảm thấy văn hóa văn nghệ thật cần thiết. Bởi vì phải nói rằng sinh hoạt văn nghệ, cùng nhau ca hát, An đã từ già nó lâu lắm từ 20 năm rồi. Năm 1995, An ra một CD là "Tình Oĩ Giã Biệt", chấm dứt một đoạn đời để đi sang một đoạn đời mới, mình dùng cuộc đời của mình để toàn tâm toàn ý phục vụ cho lý tưởng về tôn giáo mà mình tự tìm thấy khi mình mất hết tất cả. Trong suốt mười năm của người tù, không những mất tất cả về vật chất lẫn tinh thần, mất luôn cả hy vọng. Sống trong tình trạng tuyệt vọng như một cái xác mà phải tồn tại, ở khoảng tối tăm đó thì mình tìm thấy lý tưởng tôn giáo giải thoát. Khi biết mình có thể đi học để làm Phó tế của đạo Công giáo thì mình dứt khoát cuộc đời cũ để làm một cuộc đời mới...".* Sau đó nhạc sĩ Vũ Thành An hát bài Đờ Đá Vàng và giải thích ca khúc là một tâm tình của tác giả trải dài mấy mươi năm, qua nhiều giai đoạn biến đổi của cuộc đời. Đỗ Bình và Lê Như Quốc Khánh đệm đàn. Sau cùng Vũ Thành An hát và tâm tình về Những Bài Không Tên, những bản tình ca vang bóng một thời... Nhạc sĩ Lê Như Quốc Khánh trình bày kế tiếp tình khúc Bài Không Tên Số Bảy và Ca sĩ Đình Đại với bài Anh Đến Thăm Em Đêm Ba Mười, của Vũ Thành An, thơ Nguyễn Đình Toàn.

GSTS âm nhạc Quỳnh Hạnh tiếp nối chương trình bằng tiếng đàn tranh réo rắt và giọng ngâm truyền cảm, điệu ngâm thơ sa mạc các bài ca dao với quãng ba trung

bình. GSTS âm nhạc Quỳnh Hạnh sở trường về thơ ca dao, hiện phụ trách Nhà Văn Hóa Cổ Truyền Việt Nam tại Paris và chủ trương dùng phương pháp trị liệu bằng âm nhạc (musicothérapie) để chữa bệnh.

Đến phần hội thảo, bàn về "**Sự Minh Triết Giải Thoát Qua Bát Nhã Đa Tâm Kinh**". Cư sĩ Minh Nhật đã phát biểu: "Đại lược thì đây là một bài kinh nói về trí tuệ rộng lớn tốt cùng đem đến giải thoát cứu cánh, đó chính là **Tâm**, vì thế nên được gọi là **Tâm kinh**. Chủ đích đức Phật muốn khiến cho chúng sinh kiến tánh liả bỏ sanh diệt quay trở về với cái thể tánh chân như Niết Bàn viên mãn với chân Tâm thường hằng, không sanh diệt. Phần cấu trúc bản kinh được chia làm 7 phân đoạn nêu lên hành trình tu chứng của hành giả xuyên qua các pháp môn tu học từ thấp đến cao. Riêng về phân đoạn một: **Giới thiệu vị hành giả đã chứng đắc** xin được diễn giải như sau:

Có một vị Bồ Tát tên là Quán Tự Tại, khi Ngài thực hành thâm sâu, soi chiếu vào Trí Tuệ Bát Nhã thì ngài thấy 5 uẩn (ngũ uẩn) đều không thật nên liền vượt qua được tất cả khổ nạn. **Ngũ uẩn** gồm 5 thứ tụ họp lại: **Sắc uẩn**: Hình tướng, thể xác. **Thọ uẩn**: Cảm thọ của giác quan. **Tướng uẩn**: Trí tưởng tượng. **Hành uẩn**: Hành động, công năng tạo tác của Tâm đối với cảnh rồi sanh ra hành động thiện ác. **Thức uẩn**: Nhận thức, phân biệt Tâm đối với cảnh, phân biệt nhận thức rõ ràng. Có **8 thức** nhận biết sự vật: **Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân** (nhận biết nóng, lạnh), **Ý thức** (phân biệt đối tượng dù hữu hình hay vô hình), **Mạt Na thức** (suy nghĩ, đo lường và chấp chặt ngã pháp), **A Lại Đa thức** hay **Tạng thức** (thức này là kho tàng chứa chất chủng tử: hạt giống, và phát triển hiện hành. **Giải thích**: Bồ Tát là giác hữu tình nghĩa, là tự mình đã được giác ngộ, giải thoát, bây giờ lại quay về giải thoát hóa độ cho chúng sanh. Quán Tự Tại là chiếu soi mà thường an tịnh, lặng lẽ. **Sắc uẩn**: chỉ cho hình tướng, thể xác của con người do đất, nước, gió, lửa, nhân duyên họp lại tạo nên gồm thịt, xương, tóc, da... là đất. Máu, nước tiểu, đàm giải... là nước. Hơi thở là gió. Hơi nóng là lửa, nó sanh sanh diệt diệt từng giây từng phút, luôn biến đổi không ngừng, còn đó mà mất đó, vô thường, không có thực thể trường tồn. **Thọ, Tướng, Hành, Thức**: là phần tinh thần nương gá vào xác thân giả hợp mà thay đổi, sanh diệt không ngừng. Cho nên cả **Thân** và **Tâm** cũng đều giả hợp, không vô một cái Ngã, cái Tôi nào bất diệt trường tồn vĩnh cửu cả. Nên cách đây gần 2.600 năm, trong kinh KALACHANA Luân Thời, bằng Tuệ nhãn, đức Phật đã khám phá ra rằng: Tất cả mọi hiện tượng vật lý và tâm linh đều được cấu tạo bởi những năng lượng gồm những Hạt Tử và Nguyên Tử cũng bị chi phối bởi định luật vô thường. Ngài cho biết rằng Tinh Thần là năng lực ở thể loãng, còn Vật Chất chính là năng lực ở thể đặc. Khi phân tích ra thì không có cái gì là thể xác của ta và cũng không có cái gì là phần tinh thần của ta. Tất cả đều là

tạm thời nhân duyên tụ họp, rồi lại theo thời gian tan rã ra, nên người hành giả phải sớm nhận thức giác ngộ và ý thức rằng **Thân** và **Tâm** của ta đang ngồi đây nó cũng đều là huyễn hóa, vô thường, giả tạm. Vào một lúc nào đó nó sẽ rời bỏ ta ra đi và chính ngay lúc này đây nó đang chuyển động không ngừng để đưa ta vào cõi hư vô. Mới ngày nào ta còn trai trẻ mà giờ đây đã trên 60, 70 tuổi, tóc bạc da mồi. Thê xác và tinh thần mỗi ngày một xuống cấp và sẵn sàng bỏ ta ra đi vì đây không phải là cái nhà đích thực của chúng, đây chỉ là chỗ ở tạm thời, dù ta không muốn cũng không giữ chúng ở lại được. Chúng sẽ luân hồi sanh sanh tử tử qua vô lượng kiếp trong không gian vô tận, vũ trụ vô cùng cho tới một ngày chúng tìm ra được ngôi nhà đích thực của chúng. Căn nhà đó chính là chân như, chân tâm, Bản lai diện mục, là Niết Bàn, là ánh sáng quang minh, là năng chúng thường hằng. Khi ta nhận thấy Ngũ Uẩn giai không, không có thật chỉ là giả tướng tạm thời do duyên hợp thì ta không còn chấp trước, trói chặt vào một định kiến là Thân này của tôi, nhà này của tôi, xe này của tôi, đồng hồ của tôi, vợ con của tôi.v.v.. Từ đó ta xả bỏ dần cái tôi giả tướng và có một cái nhìn sáng suốt hơn, chính xác hơn về cuộc đời, lòng tham lần lần sẽ biến mất, đố kỵ, tranh chấp cũng không còn nên Sân Hận không hiện khởi, không còn lục dục thất tình, hỷ nộ ái ô. Tâm ta sẽ trong sáng, an tịnh đầy hỷ lạc, thì si mê cũng mất luôn. Giả ngã đã biến mất thì Chân ngã hiện bày. Khi từ bỏ được Tham Sân Si, tức thời sẽ chứng đạt được Giới, Định, Huệ, Thấu rõ, liễu ngộ được chân lý Tánh không của Ngũ Uẩn, liền xa lìa mọi khổ nạn. **Kết luận:** Sự Minh Triết giải thoát của Bát Nhã Ba La Mật chính là đây, là Niết Bàn tại thế".

Điều hợp hội thảo, TS Võ Hùng Anh đặt câu hỏi: Phật giáo chỉ có hai chữ là Vô Nhị. Ai hiểu được hơn thì giác ngộ. Còn về Tánh không thì làm sao đạt được? Minh Nhật trả lời: Tôi xin giải thích, mình không rơi vào cái tốt và cái xấu. Là cái tốt mình kết chặt nó, là cái xấu mình tìm cách từ bỏ nó. Đỗ Bình tiếp lời: Thế nào là cái tốt, thế nào là cái xấu? Minh Nhật hỏi: Giết người có xấu không?... Nhà báo Nguyễn Bảo Hưng phát biểu: Chỉ có Phật giáo là làm sao phân biệt được tại sao khi gọi là đạo Phật, khi gọi là Phật giáo? Như anh nói, đúng ra Phật giáo không phải là tôn giáo vì ở tôn giáo nó có những giáo điều, những nguyên tắc phải theo. Còn đạt nghĩa là con đường để dễ đạt tới. Đỗ Bình hỏi: Cái Tâm là gì? BS Nguyễn Bá Linh trả lời: Về vấn đề triết học 8.000 năm, từ khi lịch sử loài người có văn minh vẫn chưa giải thích được rõ ràng cái tâm là gì. Cho nên cần phải có một buổi họp khác để bàn luận, trao đổi với nhau nhiều hơn.

GSTS Trần Văn Cảnh tường trình về Tuyển tập "**50 Năm Những Khuôn Mặt Văn Hóa Văn Nghệ Paris**": "*Chúng ta dự định thực hiện trong năm nay việc in cuốn tuyển tập do đó cần phải tiếp tục để chọn bài viết, tác giả, phân phối*



*công việc điều hành từ hình thức đến nội dung v.v..."* . Trời đã xế chiều, thời gian quá ngắn ngủi, buổi họp mặt và hội thảo tạm dừng lại đây, các bạn đều đồng ý sẽ hẹn gặp vào một lần khác để bàn sâu thêm đến nhiều vấn đề nhất là đề tài của cư sĩ Minh Nhật. Tất cả mọi người cùng hoan hỉ chia tay nhau, chúc cho nhau bình an.

Chương trình chấm dứt vào khoảng 19h.

## **Nguyễn Mây Thu**

(Paris, 30-05-2015)



*Hình toàn cảnh: GSTS Trần Văn Cảnh, Mây Thu, NV Đan Thúy Vi, NS Thúy Hằng, HS Nguyễn Đức Tăng, NS Vũ Thành An, KS Lê Minh Triết, GSTS âm nhạc Quỳnh Hạnh, Cư sĩ Minh Nhật, NB Nguyễn Bảo Hưng, NT Đỗ Bình, TS Võ Hùng Anh, CS Đình Đại.*



*Bà Nguyễn Bảo Hưng, Mây Thu, NT Đỗ Bình, HS Nguyễn Đức Tăng, NS Vũ Thành An, NV Đan Thúy Vi, NT Tì Thạch, Cư sĩ Minh Nhật.*